



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____

VEWL.# _____

I-171 : _____ Yes, _____ No

EXIT VISA: _____ Yes _____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM

le
Last

Chien
Middle

Chien
First

Current Address

lang me Xuan Dong Xuan le Dong Nai

Date of Birth

1934

Place of Birth

Quang Nam

Previous Occupation (before 1975)
(Rank & Position)

Sergeant

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP

Dates : From 24-6-1975 To 26-12-1980

3. SPONSOR'S NAME:

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared:

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

Lê Chiến

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Nguyễn Thị Bảy ²	1937	Wife
Lê Phước Hải ²	1970	Son
Lê Thị Vân Vung ²	1972	Daughter
Lê Anh Vũ	1984	Daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Xuân Đông 30/3/91.

Thưa bà,

Tôi vừa nhận được thư bà gởi
đến ngày 9/5/89. Dù đường xá
xa xôi cách trở ngân hàng mà
bà vẫn quan tâm đến tôi, thật
là vinh hạnh cho gia đình chúng
tôi. Sau đây cho tôi kính
lời thăm hỏi bà và gửi quý
đức nhiều sức khỏe và hạnh
phước.

Phấn trí và gia đình vẫn
mạnh, lâu ốm bệnh thì mừng.
Thưa thư hỏi bà bảo gởi cái
giấy tờ để bỏ túi hồ sơ xuất
cảng.

Vậy tôi gởi cái giấy tờ kèm
theo để cho bà bỏ túi - và
xin bà can thiệp cho tôi vào giờ
đi lại (Loa) chuyển về cho
tôi để bỏ túi bên này thì
hợp lệ.

Tam của bà bị chửi cớ và quan
tốt tiếp -

Đuôi này giờ đến chúng tôi xin
thành kính biết ơn bà. /-

Kính thư -

Le Chue

Le Chue

SỞ TUYÊN BỐ HÒA
HÒA-GIAI-Lai-Lộc

Ngày tháng 1 năm 19 60
HUNG CHỈ THAY GIẤY
GIẤ-THỦ

Số 203 /T.A.

Năm một ngàn chín trăm
ngày tháng hồi
Trước mặt chúng tôi là Nguyễn-văn-Nghị
Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải Việt-Nam.
ngồi tại Văn-Phòng ở Tòa Hòa-Giải Quận Lai-Lộc
có Lục-sự Nguyễn-văn-Cảnh giúp việc
ĐẢ ĐẾN HẦU:

Lê-Chiến - 26 tuổi, nghề-nghiệp nông
sinh quán làng Thượng-Phước, Lộc-Thuận, Lai-Lộc, Quảng-Nam
quán làng Thượng-Phước, xã Lộc-Thuận, Lai-Lộc, Quảng-Nam
thẻ căn-cước số 34A.06121 ngày 4-8-1955
do Đỗ-Thành Sài-Gòn cấp.

Thỉnh cầu Tòa-Án cấp một chứng chỉ thay giấy Giấ-Thủ cho
y, cưới ngày 1-10-1952 tại Giao-Thủy, Lộc-Thuận,
Lai-Lộc theo như đơn đề tại bản Tòa ngày 18 tháng 1 năm 1960
Đương sự có ba người nhận chứng sau đây đề chứng thực lời khai của y:

- 1) Nguyễn-quyết, 33 tuổi, nghề nông, thẻ căn-cước số 000083
do Quận Lai-Lộc cấp ngày 17-1-1957, chánh trú quán xã
Lộc-Thuận, Quận Lai-Lộc, tỉnh Quảng-Nam.
- 2) Nguyễn-Nhân, 35 tuổi, nghề nông, thẻ căn-cước số 000076
do Quận Lai-Lộc, cấp ngày 16-9-1955, chánh trú quán xã
Lộc-Thuận, Quận Lai-Lộc, tỉnh Quảng-Nam.
- 3) Lê-Lai, 47 tuổi, nghề nông, thẻ căn-cước số 000006 do
quận Lai-Lộc cấp ngày 16-9-1955, chánh trú quán xã
Lộc-Thuận, Quận Lai-Lộc, tỉnh Quảng-Nam.

Những nhân chứng này đã tuyên thệ và quả quyết biết chắc tên Lê-Chiến
Quốc-Tịch Việt-Nam, sinh ngày mười tháng mười năm một
ngàn chín trăm ba mươi bốn, con Ông Lê đình Hòa và bà
đương thị Hằng là vợ chánh thất, đình hôn cũng có
Nguyễn-thị-Bảy, sinh ngày mười tháng sáu năm một ngàn
chín trăm ba mươi bảy, con Ông Nguyễn-Tàu và bà Trương-
thị-Phi là vợ chánh thất tại làng Giao-Thủy, xã Lộc-
Thuận, Quận Lai-Lộc ngày một tháng mười năm một ngàn
chín trăm năm mươi hai.

phát sự chứng
Lê-Chiến đình
tên dùng

CỘNG-HÒA
TRUNG-PIỂN
HÒA-GIẢI

tháng 7 năm 1959
CHỈ THAY GIẤY
KHAI-SINH

Số 2794 TÀ

Năm một nghìn chín trăm năm mươi chín
Ngày 23 tháng 7 tại 9 giờ
Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN-VĂN-NGHI
Thẩm-Phán Tòa Hòa-Giải
ngồi tại văn-phòng ở Tòa Hòa-Giải Đại-Lộc
có Lục-Sự TRẦN-QUỐC-TẢO giúp việc
ĐÃ ĐẾN HẦU

LÊ-CHIẾN 25 tuổi nghề nghiệp Nông
chánh quán làng Thượng-Phước, Lộc-Thuận, Đại-Lộc Q.Nam
trú quán làng Giao-Thủy, Lộc-Thuận, Đại-Lộc, Quảng-Nam
thẻ căn cước số 06121 ngày 4/8/1955
do Quận-Tứ Chợ-Lớn S.G. cấp

Thỉnh cầu Tòa-án cấp một chứng chỉ thay giấy khai-sinh cho
tôi, sinh ngày 10.11.1934 tại Thượng-Phước, Lộc-
thuận như đơn xin để lại Bản tòa ngày Thuận

Đương sự có ba người nhân chứng sau đây để chứng theo
lời khai của y :

- 1) Nguyễn-Quýt 32 tuổi, nghề nông, căn cước số 000.083 do Quận Đại-Lộc cấp ngày 17 tháng 1 năm 1957. Chánh trú quán Giao-Thủy, Lộc-Thuận, Đại-Lộc, Quảng-Nam.
- 2) Võ-Huê, 53 tuổi, nghề nông, căn cước số 000.314 do Quận Đại-Lộc cấp ngày 21 tháng 9 năm 1955. Chánh trú quán Giao-Thủy, Lộc-Thuận, Đại-Lộc, Quảng-Nam.
- 3) HUYNH-HOÀNG, 45 tuổi, nghề nông, căn cước số 000.194 do Quận Đại-Lộc cấp ngày 26 tháng 9 năm 1955. Chánh trú quán Thượng-Phước, Lộc-Thuận, Đại-Lộc, Quảng-Nam.

những nhân chứng này đã tuyên thệ và khai quả quyết biết tên

LÊ-CHIẾN, Quốc-Tịch Việt-Nam, sinh ngày MƯỜI, tháng MƯỜI-MỘT năm MỘT NGÀN CHÍN TRĂM BA MƯƠI BỐN (10.11.1934) tại Thượng-Phước, Lộc-Thuận, Đại-Lộc, Quảng-Nam là con thứ tư của Ông Lê-đình-Hoê (sống) và bà Dương-thị-Hạn là vợ chính thức, Chánh trú quán Thượng-Phước, Lộc-Thuận, Đại-Lộc, Quảng-Nam.

DÂN
TỔNG
PHÓ

vì duyên cớ mã tôi không thể xin sao lục Khai-sin

vì Biên cô, chiến tranh số bộ bị thất lạc

Mấy người chứng đã xác nhận như trên đây nên tôi phát giấy Chứng
thay giấy khai sinh này cho tên LÊ-CHIÊN để làm

chiếu theo các điều 47, 48 Hoàng Việt Hộ Luật

và các người chứng có ký tên với tôi và viên Lục-Sự sau khi đọc lại.

LỤC-SỰ

THẨM-PHÁN

TRẦN-QUỐC-TẢO
(Ký tên và đóng dấu)

NGUYỄN-VĂN-NGHI
(Ký tên và đóng dấu)

Những người chứng

Người đứng xin

1) NGUYỄN QUYẾT (ký tên)

LÊ - CHIÊN

2) VÔ HUE (ký tên)

(Ký tên)

3) HUYNH-HOÀNH (ký tên)

MIỄN LỆ PHÍ

Trước bạ và tem chiếu diều

15 nghị định số 742

Số ngày 17.11.47

THẨM PHÁN

NGUYỄN VĂN NGHI (ký tên và dấu)

ĐƯỢC NHẬN CON HIỆM VÀ TRƯỚC BỐ MIỄN-PHÍ
Hội-an, ngày 14 tháng 12 năm 1959
Trưởng-Ty Thuế-Vụ Môn Hợp
(Ký tên không rõ và dấu)



Đề xin sao lục
tới phát giấy
CHUYÊN để làm
Khai-sinh

DÂN
Độc lập
năm 1960
phố Đồng Nai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP/HT
Số 751
Quyền 6



GIẤY KHAI SINH

(BẢN SAO)



Họ và tên: LÊ CHIẾN Nam hay nữ: Nam
Ngày, tháng, năm sinh: 10/11/1931
(Ngày mười tháng mười một năm một chín trăm ba mươi mốt)
Nơi sinh: Ấp Láng Mè Xã Xuân Tân Xuân Lộc Đồng Nai
Dân tộc: Chăm Quốc tịch: Việt Nam

Phần khai về cha, mẹ	NGƯỜI MẸ	NGƯỜI CHA
Họ và tên	<u>Nguyễn Thị Bảy</u>	<u>Lê Chiến</u>
Tuổi	<u>1937</u>	<u>1931</u>
Dân tộc	<u>Chăm</u>	<u>Chăm</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Làm nông</u>	<u>Làm nông</u>
Nơi thường trú	<u>Ấp Láng Mè Xã Xuân Tân Huyện Xuân Lộc Đồng Nai</u>	<u>Ấp Láng Mè Xã Xuân Tân Huyện Xuân Lộc Đồng Nai</u>

Họ tên, tuổi, nơi thường trú, số giấy chứng minh của người đứng khai
Lê Chiến sinh năm 1931, Ấp Láng Mè Xã Xuân Tân Huyện Xuân Lộc Đồng Nai
Số 0100, 270.026368

Người đứng khai ký

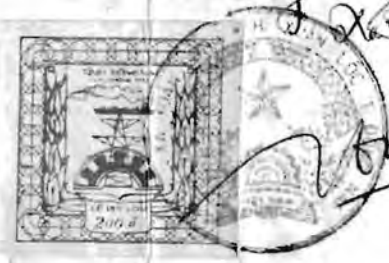
Lê Chiến

Đăng ký ngày 12 tháng 11 năm 1988

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN
Ủy viên Thường vụ - Đoàn Ủy
Trần Ngọc Dũng

CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 13 tháng 11 năm 1988
T/M U.B.N.D KÝ TÊN, ĐÓNG DẤU
Lưu Quang Văn Nho
Xã Xuân Tân



Nguyễn Công

KHAI - SINH

Tên họ ấu nhi	LÊ-PHƯỚC-HẢI
Phái	NAM
Sinh	ngày một, tháng một, năm một ngàn chín trăm
(Ngày, tháng năm)	bảy mươi (01-01-1970)
Tại	nhà Hộ-sinh Ngô-thị-Cảnh, Hòa-Thuận, Đà-Nẵng
Cha	LÊ - CHIẾN
(Tên họ)	
Tuổi	sinh năm 1934
Nghề	Công-chức
Cư trú tại	Khu-Phố Hòa-Thuận, Đà-Nẵng
Mẹ	Nguyễn-thị-Bảy
(Tên họ)	
Tuổi	sinh năm 1937
Nghề	Nội-trợ
Cư trú tại	Khu-phố, Hòa-thuận, Đà-Nẵng
Vợ	Chánh
(Chánh hay thứ)	
Người khai	LÊ - CHIẾN
(Tên họ)	
Tuổi	sinh năm 1934
Nghề	Công-chức
Cư trú tại	Khu-Phố, Hòa-Thuận, Đà-Nẵng
ngày khai	ngày hai mươi tháng một năm một ngàn chín
	trăm bảy mươi (20.01.1970)
Người chứng thứ nhất	Giấy chứng nhận của nhà Hộ-sinh
(Tên họ)	Ngô-thị-Cảnh
Tuổi	
Nghề	
Cư trú tại	Khu-Phố, Hòa-Thuận, Đà-Nẵng.
Người chứng thứ nhì	/
(Tên họ)	
Tuổi	/
Nghề	/
Cư trú tại	

Làm tại Hòa-Thuận ngày 20 tháng 01 năm 19 70

Người khai

Hộ tại.

Nhân chứng

Lê- Chiến (ký tên)

PHÙNG-TRICH-LUC
Hòa-Thuận ngày 22 tháng 1 năm 1971

Ch. Tích. NHƯC KP. HT.



THAI-THẠCH



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 271016368

Họ tên LÊ CHIẾN

Sinh ngày 10-11-1934.

Nguyên quán Đại Lộc.

Quảng nam-Đa nẵng.

Nơi thường trú xuân đông,

xuân lộc, đông nai.



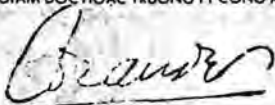
Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Nốt ruồi C. 4cm dưới
sau cánh mũi phải.

Ngày 4 tháng 11 năm 1987.

KI/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN


Trần Đức

NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270835395

Họ tên NGUYỄN THỊ BẢY

Sinh ngày 10-03-1937

Nguyên quán Q. Nam đã nằng

Nơi thường trú Ấp 3, Xuân tâm

Xuân lộc, Đồng nai

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

thiêu

chùa

NGON TRÚ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chạm C.1,5cm dưới
trước cẳng hông mảy trái

NGON TRÚ PHẢI

Ngày 16 tháng ... 6 năm ... 1985

GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TỶ CÔNG AN

Trần Đức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 277016360

Họ tên LÊ THỊ THU THỦY



Sinh ngày 01-01-1972.

Nguyên quán Đại Lộc,

Quảng nam-Đà nẵng.

Nơi thường trú Làng mẹ, Xuân
đông, Xuân Lộc, Đồng Nai.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

Không

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Số... công... D2 cm... C. 4 cm...
trên... sau... mép... trái...

Ngày... 14... tháng... 11... năm... 1987.

KY DIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

[Signature]

Trần Đức

TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

THE DIRECTOR OF THE O.D.P. OFFICE
AMERICAN EMBASSY BOX. 58-APO SAN FRANCISCO -CA. 96346-0001

EX. POLITICAL PRISONER REGISTRATION .-

The purpose of this form is to identify person who were formerly interned in re-education camp in Vietnam so that eligibility for U.S. admission via the O. P. can be established .

APPLICANT IN VIETNAM.-

NAME : LE CHIEN
RANK : Sergeant, Special Policeman
POSITION : Chief, Section I (Logistic and administration section)
National police service of ĐÀ NẴNG, District 3.
CURRENT ADDRESS : Lăng Mè, Xuân Đông, Xuân Lạc, Đông Nai, Sông Nai, Vietnam
DATE OF BIRTH : 1934
PLACE OF BIRTH : Đại Lộc, Quảng Nam
MONTH, DATE, YEAR ARRESTED : 24-6-1975
MONTH, YEAR, DATE OUT OF CAMP : 26-12-1980

NAME OF ACCOMPANYING RELATIVE .-

1.- Nguyễn Thị Bảy	1937	Wife
2.- Lê Phước Hải	1970	Son
3.- Lê Thị Thu Thủy	1972	Daughter
4.- Lê Anh Tuấn	1984	-

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP .-

From : 24-6-1975 To : 26-12-1980
(5 years 6 months 2 days

Đông Nai 02 - II - 1988

Signature of the Applicant


LE CHIEN

10/01/70
Trên : ...
Số : ...

0 1 Y A A

Theo thống tư số ...

...

đây cấp giấy thông tin có ...

Họ, tên khai sinh : ...
Họ, tên thường gọi : ...
Họ, tên và danh : ...
Sinh năm : ...
Nơi sinh : ...
Quê quán : ...
Con trai : ...
Ngày bắt đầu : ...
Ngày kết thúc : ...
Ngày về quê : ...

NIỆM TẾT QUÁ TRÌNH CHỈ DẪN

Tư tưởng : ...
Lao động : ...
Nội qui : ...
Học tập : ...

... ngày ... tháng ... năm ...

...



Handwritten signature or initials.

Handwritten signature or initials.

CÔNG AN ĐỒNG NAI

P. QLN.N. và XNC

Số 228 / BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tự lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Họ và tên Lê Chiến sinh năm 1984

Địa chỉ Khu vực 3 - Làng Mè

Xã Xuân Đông Huyện Xuân Lộc

Có nộp thủ tục hồ sơ xin đăng ký xuất cảnh.

Số người 5

Đi Đi đến HT LTĐT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 10 năm 1986

CÔNG AN ĐỒNG NAI

P. Q.L.N.N. và X.N.C.

Người nhận hồ sơ

Chữ ký

Chữ ký

NATIONAL OFFICE MIGRATION AND REFUGEE SERVICE

202/659 6625 Telex 700 820 II64

ATTN: U.S.A.

EX. POLITICAL PRISONER REGISTRATION.-

The purpose of this form is to identify person who were formerly interned in re-education camp in Vietnam so that eligibility for U.S. admission via the O.D.P. can be established.

APPLICANT IN VIETNAM .-

NAME : LÊ CHIẾN
 RANK : Sergeant, Special Policeman
 POSITION : Chief, Section I (Logistic and administration section)
 National police service of ĐÀ NẴNG, District 3.
 CURRENT ADDRESS : Lăng Ma, Xuan Dong, Xuan Loc, Dong Nai, Vietnam.
 DATE OF BIRTH : 1934
 PLACE OF BIRTH : Dai Loc, Quang Nam
 MONTH, DATE, YEAR ARRESTED : 24 - 5 - 1975
 MONTH, DATE, YEAR OUT OF CAMP : 26 - 6 - 1980

NAME OF ACCOMPANYING RELATIVE.-

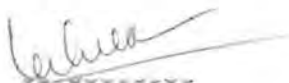
1.- Nguyen thi Bay	1937	Wife
2.- Le Phuoc Hai	1970	Son
3.- Le thi Thu-Thuy	1972	Daughter
4.- Le Anh-Thai	1984	"

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP.-

From : 24 - 6 - 1975 To : 26 - 12 - 1980
 (5 years 6 months 2 days)

ĐONG NAI , 02 - 11 - 1988

Signature of the Applicant



LÊ - CHIẾN

LỘ KỶ VỤ
Trại : Hầm tầu
Số: /GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

G I Á Y - T A T R A I

Theo thông tư số 966-BCT/TT ngày 31-7-1961 của Bộ

nội vụ .

Thi hành quy định của pháp luật về

Nay cấp giấy thanh toán có tên sau đây .

Họ, tên khai sinh : LÊ CHIẾN
Mẹ, tên thường gọi :
Mẹ, tên thật :
Năm sinh : 1934
Nơi sinh : Quảng Nam
Trú quán : 122 thôn 1 xã Hòa Bắc - huyện Bắc - tỉnh
Nai .
Cán tội : Trung sĩ nhạc trưởng quân chủ lực trợ
Đi bắt ngày : 24-6-1975
Ấn phạt : 3 năm tù tại trại giam số 100 ngày
2-11-1976 học tập nội vụ .
Nay về cư trú tại : 122 thôn 1 xã Hòa Bắc - huyện Bắc - tỉnh Nai .

NIỆM LẾT QUÁ TRÌNH ĐIỀU LỊ

Tư tưởng : Biểu hiện sự an tâm tin tưởng vào chính sách của
làng và nhà nước
Lao động : Có tinh thần tự giác làm việc chất lượng có ý thức
bảo quản dụng cụ học tập của trại .
Nội qui : Chấp hành nghiêm chỉnh nội qui
Học tập : Tham gia đầy đủ nhận thức được thành quả thấy được
của trại

Nay hoàn trả phải : Họ, tên : LÊ CHIẾN / 107 ngày 26 tháng 12 năm 1980
Đã : LÊ CHIẾN được cấp giấy GIẤY TRẠI

Thiếu tá : PHẠM HUY

CÔNG AN ĐỒNG NAI

P. QLN.N. và XNC

SS 128 / BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tự do - Tự do - Tự do

GIẤY BIÊN NHẬN

Ông/Bà Lê Chấn sinh năm 1982

Địa chỉ Khu vực 3 Làng Mè

Xã Xuân Đông Huyện Xuân Lộc

Có nộp thủ tục hồ sơ xin đăng ký xuất cảnh.

Số người 5

Đi Đã diện HT CT-DT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 10 năm 1982

CÔNG AN ĐỒNG NAI

P. Q.L.N.N. và X.M.C.

Người nhận hồ sơ

Chị

Chị

CÔNG AN ĐỒNG NAI

P. QLN.N. và XNC

Số 128 / BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Ông/Bà Lê Chấn sinh năm 1982
Địa chỉ Khu vực 3 Làng Mè
Xã Xuân Đông Huyện Xuân Lộc
Có nộp thủ tục hồ sơ xin đăng ký xuất cảnh.
Số người 5
Đi 12/3 điện HTCTĐT

Đồng Nai, ngày 26 tháng 10 năm 198 8

CÔNG AN ĐỒNG NAI

P. Q.L.N.N. và X.N.C.

Người nhận hồ sơ

Chị

Chị

ĐỒ CÀO TRI

FIRST CLASS



FIRST CLASS

APR 25 1990

TO Mrs. KHUC MINH THU

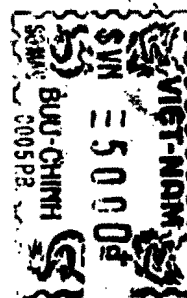
P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635

FROM: *Lê hồng-Tú*
34 - NÚI THĂNG - ĐAN NANG CITY
VIET NAM



TO: Mrs KHUẾ MINH THƠ
5435 ARLINGTON
VIRGINIA 22205-0635
U. S. A



Log 10856



Lô Chiến

Nguyễn Thị Bảy

Lê Phước Hải

Lê Thị Thu Thủy

Lê Anh Tuấn

CONTROL

____ Card
____ ☒ Doc. Request Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date
____ Membership Letter

5/9/89 form